

MỤC TIÊU BÀI HỌC

Giúp HS :

- Nắm rõ một số nét chính về hoàn cảnh xã hội và tiểu sử Nguyễn Du có ảnh hưởng đến các sáng tác của ông.
- Nắm được một số đặc điểm chính trong sự nghiệp sáng tác và những đặc trưng cơ bản về nội dung và nghệ thuật trong các tác phẩm của Nguyễn Du.
- Nắm được một số đặc điểm cơ bản về nội dung và nghệ thuật của *Truyện Kiều* qua các đoạn trích.

Phần một : TÁC GIÁ

NHỮNG ĐIỀU CẦN LUU Ý

I - NỘI DUNG

1. Đặc điểm bài học

Đây là bài học thuộc loại khái quát có tính chất lý thuyết, thường là khó và khô khan đối với HS. Nếu không biết cách triển khai, HS khó hiểu và khó tiếp thu bài học.

Bài giảng đã cố gắng lược bỏ nhiều vấn đề phức tạp có liên quan đến tiểu sử Nguyễn Du mà giới nghiên cứu đã thảo luận (như việc Nguyễn Du có chống Tây Sơn hay không, thái độ hợp tác của Nguyễn Du với nhà Nguyễn) và chỉ dừng lại trên những vấn đề quan trọng nhất, ít gây tranh luận.

Mục tiêu tìm hiểu cuộc đời một tác giả văn học là để góp phần giải thích những đặc điểm sáng tác của nhà văn ấy. Do đó, bài học thường cố gắng liên hệ trong chừng mực có thể được giữa những sự kiện của tiểu sử Nguyễn Du với đặc điểm sáng tác của ông chứ không chỉ kể một cách “vô tình” các sự kiện tiểu sử. GV nên lưu ý đến chủ định của người viết để thể hiện trong bài giảng.

Đặc điểm sáng tác của Nguyễn Du được nói đến cũng nhằm mục đích để HS hiểu được sự thống nhất giữa các sáng tác như thơ chữ Hán, *Văn chiêu hồn* và tác phẩm quan trọng nhất là *Truyện Kiều*. Trong một đoạn viết ngắn về đặc điểm sáng tác của Nguyễn Du, bài học có liên hệ so sánh với sáng tác của nhiều nhà nho xưa, có nói đến quan niệm sáng tác thơ nói chí của nhà nho để làm nổi bật nội dung sáng tác của Nguyễn Du là đề cao tình.

2. Trọng tâm bài học

Như kết cấu bài học chỉ rõ, cần nhấn mạnh đặc điểm cuộc đời Nguyễn Du và đặc điểm sáng tác của Nguyễn Du. Hạn chế việc kể lể và mô tả không có định hướng về cuộc đời và sáng tác của nhà thơ.

II - PHƯƠNG PHÁP VÀ TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC

1. Phương pháp dạy học

Đây là bài học có tính chất tổng quát và lí luận về một tác giả nên GV cần hướng HS nắm vững *dàn ý*, *kết cấu* của bài và nắm vững *một số khái niệm chủ yếu* đã nêu trong bài để có thể hiểu được bài.

GV hướng dẫn HS tự học theo nguyên tắc hướng dẫn cho HS tự đọc văn bản bài học trước, sau đó cho HS thảo luận, tranh luận trên lớp, HS nêu các luận điểm đã tiếp nhận từ bài học, GV góp ý bổ sung, HS nêu các ý kiến băn khoăn, thắc mắc và GV giải đáp. Hình thức dạy loại bài này chủ yếu là thuyết trình, thảo luận, đối thoại. Làm như vậy sẽ khắc phục được không khí nặng nề, buồn tẻ thường có trong các bài học nặng về khái quát, lí luận và tạo ra niềm hứng thú cho HS.

2. Tiến trình tổ chức dạy học

Bài này được dạy trong một tiết. Từ buổi học trước, GV đã phân công các tổ học sinh đọc và lập dàn ý bài học ở nhà. Trong tiết học, có thể dành 10 phút đầu cho đại diện một tổ thuyết trình dàn ý bài học và nêu những vấn đề khó hiểu, cần được giải đáp. Tiếp theo, dành 10 phút thảo luận tại lớp. Đại diện các tổ, các cá nhân HS nhận xét vấn tất về bản thuyết trình (có đầy đủ và trung thành với văn bản bài học hay không, có dễ hiểu hay không, thậm chí cả các ý kiến tranh luận). Thời gian còn lại, GV giải đáp, nhấn mạnh các luận điểm chính của bài giảng và giải đáp các thắc mắc. GV tổng kết lại bài học theo dàn ý của bài với trình tự sau :

Câu 1. GV hướng dẫn HS đọc hiểu bài học theo cách đặt cuộc đời Nguyễn Du trong các quan hệ sau : trong *quan hệ gia đình*, *quan hệ thời đại*, *quan hệ vùng văn hoá*. Việc sinh trưởng trong một gia đình phong kiến quý tộc quyền quý có thể đem lại cho Nguyễn Du những điều kiện gì về học vấn và vốn sống ? Thời đại loạn lạc và khủng hoảng của xã hội phong kiến, những trải nghiệm cuộc sống xã hội của Nguyễn Du trong các giai đoạn khác nhau, trong các môi trường và hoàn cảnh khác nhau có thể đem lại cho ông tư tưởng chính trị xã hội và quan niệm thẩm mĩ gì ? Việc Nguyễn Du có điều kiện tiếp thu văn hoá các vùng đất khác nhau (quê cha Hà Tĩnh, quê mẹ Bắc Ninh, quê vợ Thái Bình) có tác động thế nào đến việc hình thành tài năng và phong cách sáng tạo của ông ?

Câu 2. Yêu cầu HS nêu các sáng tác chính của Nguyễn Du, nhất là đặc điểm của các sáng tác ấy. Chú ý, bài học nhấn mạnh đến đặc điểm lớn nhất trong sáng tác của Nguyễn Du, trong đó *Truyện Kiều* là đề cao tình, tình đối với con người, với cuộc sống, trân trọng những giá trị nhân bản, kể cả tình yêu nam nữ ; phê phán, căm ghét các thế lực chà đạp lên quyền sống của con người. Về mặt nghệ thuật, ngoài tài năng đa dạng, có thể nói đến tính dân tộc như một đóng góp đặc sắc của Nguyễn Du về cả thể loại lắn thể thơ và ngôn ngữ.

III - KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ – GỌI Ý GIẢI BÀI TẬP

GV có thể đặt câu hỏi để kiểm tra mức độ hiểu biết về mối quan hệ giữa bối cảnh xã hội, quan hệ gia đình với sáng tác của Nguyễn Du hoặc để đánh giá mức độ hiểu được sự thống nhất về cảm hứng sáng tác, về đề tài trong thơ chữ Hán và *Truyện Kiều* của Nguyễn Du. Chẳng hạn : “Hãy cho biết ảnh hưởng của nhân tố gia đình và xã hội đối với sáng tác của Nguyễn Du”, hoặc : “Anh (chị) biết gì về sự thống nhất giữa thơ chữ Hán và *Truyện Kiều* xét về cảm hứng xã hội ?”